

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11751/UBND-GDDT

Cử Chi, ngày 11 tháng 10 năm 2019

Về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và
các khoản thu khác năm học 2019-
2020 của các cơ sở giáo dục và đào
tạo công lập trên địa bàn huyện.

PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH HUYỆN CỬ CHI

Số: 7382
ĐẾN Ngày: 16.10.19
Chuyên: Đu. Đep. Tở HSN
Lưu hồ sơ số: Đu. Đep. Tở HSN

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện;
- Các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và các đơn vị giáo dục trực thuộc trên địa bàn huyện.

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Căn cứ Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 13/9/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2833/QĐ-UBND ngày 02/7/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2019-2020 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 3235/UBND-VX ngày 06 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về cơ chế thu và sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2018-2019 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ văn bản số 2796/GDDT-KHTC ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác năm học 2019-2020 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tại văn bản số 1272/GDDT-VP ngày 07 tháng 10 năm 2019 về việc thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác năm học 2019-2020 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn huyện; Ủy ban nhân dân huyện chấp thuận theo đề xuất thu, sử dụng

học phí và các khoản thu khác năm học 2019-2020 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn huyện của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, cụ thể như sau:

I. THU, SỬ DỤNG HỌC PHÍ VÀ THU KHÁC

1. Nội dung thu, mức thu:

1.1. Thu học phí: *Học phí các trường mầm non, phổ thông*

Đối với các khoản học phí của năm học 2019-2020 (từ tháng 9 năm 2019 đến tháng 5 năm 2020): tiếp tục thực hiện mức học phí theo Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 13/9/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và Nghị quyết số 25/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về điều chỉnh mức thu học phí cho học sinh bậc Nhà trẻ, Trung học cơ sở và Bổ túc Trung học cơ sở tại các trường công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Cụ thể như sau:

Mức thu học phí năm học 2019-2020:

Đơn vị tính : đồng/học sinh/tháng

Cấp học	Mức thu
Nhà trẻ	120.000
Mẫu giáo	100.000
Tiểu học	Không thu
Trung học cơ sở	30.000

Thời gian thực hiện: Kể từ tháng 09 năm 2019, áp dụng 9 tháng/năm học.

Không thu tiền cơ sở vật chất, tiền vệ sinh.

1.2. Thu khác:

Đối với nội dung thu, sử dụng các khoản thu khác: tiếp tục thực hiện theo Hướng dẫn Liên Sở Giáo dục và Đào tạo - Sở Tài chính Thành phố số 3204/HDLĐ/GDĐT-TC ngày 21 tháng 9 năm 2016 về thu, sử dụng học phí và thu khác từ năm học 2016-2017 của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh và theo nội dung Công văn số 2850/GDĐT-KHTC ngày 21 tháng 8 năm 2018 hướng dẫn về thu, sử dụng học phí và thu khác trong năm học 2018-2019 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngay từ đầu năm học, các cơ sở giáo dục công lập phải thỏa thuận thống nhất chủ trương với phụ huynh học sinh để có cơ sở lựa chọn và quyết định các hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục cho phù hợp với tình hình thực tế.

Các cơ sở giáo dục công lập được chủ động tính toán các khoản thu này đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi và sử dụng các khoản thu đúng mục đích thu, thực hiện công khai kế hoạch thu - chi của từng khoản thu đến phụ huynh học sinh trước khi thực hiện thu được quy định cụ thể sau đây:

1.2.1. Thu hộ - chi hộ

Đối với khoản thu hộ - chi hộ là khoản thu khác (ngoài học phí) được các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thống nhất chủ trương với phụ huynh học sinh để lựa chọn đơn vị cung cấp theo quy định và mua sắm phục vụ trực tiếp cho từng cá nhân học sinh học tập, sinh hoạt như: quần áo đồng phục, quần áo thể dục thể thao, ấn chỉ, hồ sơ học sinh, học phẩm - học cụ, trang bị thiết bị học ngoại ngữ theo Đề án phổ cập và nâng cao năng lực tiếng Anh, ấn chỉ đề kiểm tra (bao gồm giấy thi và đề kiểm tra), tiền ăn và nước uống, nha học đường,...

Đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập sử dụng vốn kích cầu thực hiện thu theo phương án tài chính của dự án được phê duyệt trong các danh mục tham gia chương trình kích cầu đầu tư do Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

S T T	Nội dung thu	Mầm non	Tiểu học	THCS
1	Tiền ăn sáng 1 ngày/HS	6.000→7.000đ		
2	Tiền ăn 1 ngày/HS (Bao gồm: ăn trưa, xế, sữa, yaourt) - 25.000đ: Sữa uống mỗi ngày, yaourt ăn 3 ngày/tuần - 30.000đ: Sữa uống mỗi ngày, yaourt ăn 4 ngày/tuần Ghi chú: Trong tiền ăn (sổ tính tiền ăn) mỗi ngày đều có tính tiền gas 2.000đ/trẻ/ngày	25.000→30.000đ	25.000→30.000đ	25.000→30.000đ
2	Nước uống/tháng/hs (lựa chọn thương hiệu có uy tín, đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn về nước uống cho các em học sinh như: Aquafina, Lavie, Ionlife, Vĩnh Hảo, Fresh Sea ...) <i>Mức thu 20.000đ đối với học sinh bán trú</i>	15.000đ 20.000đ	15.000đ 20.000đ	15.000đ 20.000đ

1.2.2.Thu theo thỏa thuận:

Đối với thực hiện tổ chức dạy 2 buổi/ngày: Tiền tổ chức dạy 2 buổi/ngày (áp dụng đối với các đơn vị trường học thực hiện chế độ dạy học 2 buổi/ngày).

Đối với các hoạt động giáo dục khác nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu của gia đình và xã hội trong việc quản lý, giáo dục học sinh; tăng cường giáo dục kiến thức, giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh để tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục khác như:

STT	Nội dung thu	Mầm non	Tiểu học	THCS
1	Tiền tổ chức học hai buổi/ngày (tháng/hs)	0	60.000 ^d	70.000 ^d
2	Tiền tổ chức học tăng cường ngoại ngữ (8 tiết/tuần); tin học (dạy chương trình tăng cường)/tháng/hs	0	55.000 ^d	65.000 ^d
3	Tiền tổ chức phục vụ bán trú/tháng	100.000 ^d	70.000 ^d	50.000 ^d
4	Tiền vệ sinh bán trú/tháng/hs	20.000 ^d	20.000 ^d	20.000 ^d
5	Thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú/năm/HS	100.000 ^d	100.000 ^d	100.000 ^d
6	Tiền học môn năng khiếu, môn tự chọn /tháng/hs	50.000 ^d	35.000 ^d	0
7	Tiền tổ chức học nghề THCS (bao gồm lý thuyết và thực hành)	0	0	100.000 ^d
8	Tiền tổ chức học với GV bản ngữ: 4 tiết/tháng 8 tiết/tháng	0	95.000 ^d 180.000 ^d	95.000 ^d 180.000 ^d
9	Tiền tổ chức phổ cập bơi cho học sinh/khóa: 140.000đ/1khóa (bao gồm học phí bơi và cấp giấy chứng nhận) Xe đưa rước theo thỏa thuận (có xe đưa rước tới hồ bơi)	0	Không quá 200.000 ^d	Không quá 200.000 ^d
10	Tiền tổ chức chương trình ngoại khóa	Có kế hoạch thực hiện, học sinh tự nguyện nếu		

11	Tiền tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế	phụ huynh đồng ý, mức thu từng nội dung từ 50.000 → 300.000 ^d /năm (không tổ chức các hoạt động quá 2 lần/năm)		
12	Tiền công phục vụ ăn sáng (ngày/hs)	3.000 ^d	0	0
13	Tiền tổ chức các chương trình kỹ năng sống		60.000 ^d	60.000 ^d

- Tiền công chi trả cho nhân viên nuôi dưỡng hợp đồng theo Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 06/7/2017 đối với khối mầm non: hợp đồng nhân viên nuôi dưỡng với mức hỗ trợ tối thiểu là 2.000.000 đồng/người/tháng x 9 tháng/năm, ngân sách thành phố hỗ trợ 1.000.000 đồng/người/tháng, còn lại chi từ nguồn xã hội hóa, các trường căn cứ nhu cầu chi trả lương cho hợp đồng nhân viên nuôi dưỡng theo Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐND và sổ học sinh để tính toán mức thu phù hợp, cân đối thu đủ bù chi để chi trả cho nhân viên nuôi dưỡng, tránh trường hợp thu thừa, sử dụng không đúng mục đích. Đề nghị các trường mầm non lập danh sách gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tổng hợp.

- Đối với đơn vị có thực hiện mức thu trường tiên tiến, xu thế hội nhập khu vực và quốc tế theo Quyết định 3036/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2014 từ năm học 2015-2016: thực hiện theo Quyết định số 3968/QĐ-UBND ngày 13/8/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và được ủy quyền phê duyệt mức thu của trường tiên tiến, xu thế hội nhập khu vực và quốc tế theo Khoản 1, 2 Điều 3 của Quyết định 4712/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ủy quyền cho các Sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Đối với các đơn vị tham gia Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam” năm học 2019-2020 của ngành giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh: Thực hiện theo Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam” tại các Trường công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và Công văn số 2463/UBND-VX ngày 26 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về chấp thuận chủ trương triển khai thực hiện chương trình tích hợp cho học sinh từ năm học 2017 – 2018 theo Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Riêng các lớp phụ đạo học sinh yếu kém và bồi dưỡng học sinh giỏi không được phép thu tiền.

1.2.3. Tiếp nhận tài trợ và kinh phí hoạt động của Ban Đại diện cha mẹ học sinh:

- Về việc tiếp nhận các nguồn viện trợ, tài trợ, quà biếu tặng thực hiện theo quy định tại Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Công văn số 1427/UBND-VX ngày 17/4/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về hướng dẫn thực hiện Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Đối với kinh phí hoạt động của Ban Đại diện cha mẹ học sinh: thực hiện theo quy định tại Điều 10, Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 20/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban Đại diện cha mẹ học sinh, trong quá trình thực hiện cần lưu ý:

+ Không quy định mức kinh phí ủng hộ bình quân cho các cha mẹ học sinh.

+ Ban Đại diện cha mẹ học sinh không được quyền góp của người học, gia đình người học các khoản ủng hộ không theo nguyên tắc tự nguyện hoặc không phục vụ trực tiếp cho hoạt động của Ban Đại diện cha mẹ học sinh theo quy định tại Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban Đại diện cha mẹ học sinh.

+ Việc thu, chi kinh phí của Ban Đại diện cha mẹ học sinh phải đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ. Sau khi chi tiêu phải báo cáo công khai quyết toán kinh phí tại các cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh lớp và các cuộc họp toàn thể Ban đại diện cha mẹ học sinh trường.

1.2.4. Thu khác:

Đối với nguồn thu căn tin, giữ xe: sau khi đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh – liên kết được phê duyệt theo đúng quy định của luật quản lý sử dụng tài sản công, thực hiện theo phương thức tổ chức đấu giá dịch vụ theo quy định.

2. Sử dụng:

2.1. Sử dụng học phí:

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập được để lại 100% số thu học phí để sử dụng như sau:

Trích tối thiểu 40% trên số thu học phí để thực hiện cải cách tiền lương.

Phần còn lại được sử dụng để phục vụ các hoạt động tại đơn vị theo đúng quy định về sử dụng kinh phí của đơn vị tự chủ tài chính được quy định tại Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/6/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập có trách nhiệm sử dụng số thu học phí đúng mục đích, nội dung chi và định mức chi theo quy định và phải được thể hiện trong quy chế chi tiêu nội bộ.

2.2. Sử dụng các khoản thu khác

2.2.1. Các khoản thu chi hộ

Đây là khoản thu khác do các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập tổ chức thu và sử dụng đúng mục đích và tính toán các khoản thu đảm bảo thu đủ bù chi nên không thực hiện trích 40% để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương từ nguồn thu này.

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trực thuộc phải sử dụng đúng mục đích thu, thực hiện công khai kế hoạch thu - chi của từng khoản thu hộ - chi hộ đến phụ huynh học sinh trước khi thực hiện thu.

2.2.2. Các khoản thu thỏa thuận:

Đây là khoản thu sự nghiệp sau khi trừ các chi phí có liên quan phải thực hiện trích 40% để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.

Các đơn vị tổ chức thu và quy định nội dung chi *phải được thống nhất đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường* và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

Đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập có phát sinh các khoản thu thỏa thuận, các đơn vị phải thực hiện *trích một phần các khoản thu để chi cho các hoạt động phục vụ trực tiếp cho công tác này như hỗ trợ cơ sở vật chất, văn phòng phẩm, điện, nước, điện thoại ... không dùng toàn bộ các khoản thu này để chi cho con người (chi tiền trực tiếp giảng dạy, chi tiền cho bộ phận gián tiếp, chi thu nhập tăng thêm...)* làm ảnh hưởng đến kinh phí hoạt động chung của trường được bố trí đầu năm (nhất là đối với việc mua sắm, sửa chữa trang thiết bị phòng máy vi tính, thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú).

3. Công tác hạch toán kế toán của các khoản thu:

3.1. Về công tác hạch toán kế toán:

Căn cứ Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ hành chính sự nghiệp được áp dụng vào ngày 01/01/2018 và hướng dẫn tại Công văn 7973/BTC-QLKT ngày 03 tháng 07 năm 2018 của Bộ Tài chính về hạch toán thu học phí tại các cơ sở giáo dục đào tạo công lập cụ thể như sau:

- Đối với các khoản thu khác bao gồm thu học phí và các khoản thu thỏa thuận hiện nay không nằm trong danh mục phí, lệ phí theo Luật phí, lệ phí vì vậy đơn vị hạch toán là doanh thu sản xuất kinh doanh, dịch vụ của đơn vị được hạch toán như sau:

+ Thu hộ - chi hộ:

Nợ TK 111/112 – Tiền mặt/ tiền gửi ngân hàng, kho bạc.

Có TK 3381 – Phải trả khác (chi tiết từng nội dung)

+ Thu sự nghiệp (thu học phí, các khoản thu theo thỏa thuận):

Nợ TK 111 /112 – Tiền mặt/ tiền gửi ngân hàng, kho bạc.

Có TK 531–Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ (chi tiết từng nội dung)

- Về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với NSNN thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 7686/BTC-CST ngày 12 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính về chính sách thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo.

3.2. Về hóa đơn, chứng từ:

Đơn vị sự nghiệp công lập khi thực hiện cung cấp dịch vụ giáo dục và đào tạo trong phạm vi khung giá theo quy định thì sử dụng hóa đơn theo quy định tại Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ; Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 51/2010/NĐ-CP và Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính.

4. Một số lưu ý về thực hiện Đề án SSC về triển khai thanh toán không dùng tiền mặt của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố:

4.1. Về phí thanh toán qua máy POS đặt tại các trường: Thực hiện theo công văn số 529/UBND-KT ngày 03 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thanh toán không dùng tiền mặt của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố

4.2. Về hóa đơn, chứng từ: hệ thống quản lý thu phí SSC cho phép đăng ký sử dụng hóa đơn bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ và biên lai tự in, hóa đơn điện tử (miễn phí) theo quy định tại Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ; Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 51/2010/NĐ-CP và Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31 tháng 3 năm 2014 của Bộ Tài chính. Các đơn vị trực tiếp liên hệ Ban Đề án SSC để được hướng dẫn và hỗ trợ.

4.3. Về sử dụng tài khoản thu hộ của ngân hàng tham gia Đề án SSC: để đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đề án là thanh toán không dùng tiền mặt, các đơn vị thực hiện kiểm tra và rà soát các khoản thu từ nguồn học phí và các khoản thu khác thông qua hệ thống thanh toán điện tử SSC có kết nối dữ liệu với tài khoản thu hộ của trường tại các ngân hàng tham gia Đề án hoặc tổ chức trung gian thanh toán (để giảm áp lực thu tại trường) thì sau khi hoàn thành chuyển nguồn thu về Kho bạc nhà nước theo quy định.

5. Công khai các khoản thu:

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thực hiện công khai mức thu học phí và các khoản thu khác, phương thức và thời gian thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán, ngân sách nhà nước hỗ trợ, Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017 ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính và Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28

tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Tất cả các khoản thu các đơn vị phải thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản đến từng phụ huynh học sinh (nêu rõ nội dung các khoản thu theo quy định, khoản theo thỏa thuận và khoản thu hộ - chi hộ); khi thu phải cấp hóa đơn thu tiền cho từng sinh viên, học sinh thông qua bộ phận tài vụ của nhà trường, tuyệt đối không được giao cho giáo viên trực tiếp thu, chi tiền và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

II. CHẾ ĐỘ MIỄN, GIẢM VÀ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

Tiếp tục thực hiện theo Hướng dẫn liên tịch số 3841/HDLT/SLĐTBXH-SGDDT - STC ngày 9/11/2014 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố, Sở Tài Chính Thành phố về việc thực hiện miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021. Đồng thời sẽ cập nhật điều chỉnh khi có thay đổi về đối tượng và các chế độ thuộc các diện nêu trên.

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện hướng dẫn các đơn vị lập dự toán miễn giảm và hỗ trợ chi phí học tập và tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí không tự chủ thực hiện chính sách này ngay từ đầu năm tài chính cho các đơn vị theo đúng Hướng dẫn Liên tịch số 3841/HDLT/SLĐTBXH-SGDDT-STC.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

Thực hiện quán triệt và triển khai các đơn vị trường học trên địa bàn huyện thực hiện nghiêm túc các văn bản về thu chi đầu năm học.

Đối với các khoản thu hộ - chi hộ và tổ chức các chương trình kỹ năng sống, giao Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện chịu trách nhiệm hướng dẫn các trường tổ chức lấy ý kiến thống nhất của phụ huynh học sinh để tổ chức thực hiện.

Tham mưu UBND huyện thành lập đoàn kiểm tra tình hình thu chi đầu năm học tại các trường, kịp thời chấn chỉnh các khoản thu không đúng quy định.

Trong trường hợp phát sinh nội dung các khoản thu ngoài các nội dung tại Điểm 1 Mục I của công văn này, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tổng hợp ý kiến gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố xem xét, hướng dẫn đơn vị tổ chức thực hiện.

Phối hợp cùng Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện định kỳ, đột xuất kiểm tra tình hình thu – chi tiền ăn, nước uống tại các trường học, báo cáo Thường trực Ủy ban nhân dân huyện xem xét chỉ đạo thực hiện.

2. Đối với các trường học và đơn vị giáo dục trực thuộc huyện

Tổ chức niêm yết công khai và phổ biến các văn bản chỉ đạo đến toàn thể cán bộ, giáo viên, phụ huynh học sinh.

Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và Thủ trưởng các đơn vị giáo dục trực thuộc huyện chỉ được thu các khoản thu theo quy định đã hướng dẫn, không trực tiếp thu kinh phí hoạt động của Ban Đại diện cha mẹ học

sinh; giãn các khoản thu, không tổ chức thu gộp nhiều khoản thu trong cùng một thời điểm và thực hiện đầy đủ chế độ quản lý tài chính theo quy định.

Ngoài các khoản thu theo quy định, các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và các đơn vị giáo dục trực thuộc huyện không được thực hiện hoặc đề nghị Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện các khoản thu khác từ người học, cha mẹ học sinh dưới bất kỳ hình thức nào; không được tùy tiện lập các loại quỹ để ép buộc học sinh, cha mẹ học sinh đóng góp dưới danh nghĩa tự nguyện.

Việc tiếp nhận các nguồn viện trợ, quà biếu tặng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 3/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Đối với các khoản thu khác: nhà trường có chế độ miễn, giảm phù hợp đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, tuyệt đối không để học sinh vì khó khăn không có tiền đóng góp mà phải bỏ học; các đơn vị thực hiện giãn thời gian thu.

Các cơ sở giáo dục phải thực hiện công khai các khoản thu theo quy định Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

Thủ trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên về các khoản thu tại đơn vị và của Ban Đại diện cha mẹ học sinh. Các khoản thu sai quy định phải hoàn trả lại cho người nộp. Tất cả các khoản thu chi phát sinh tại đơn vị phải được phản ánh và ghi sổ kế toán đầy đủ, kịp thời đúng quy định.

Đối với học phí được thu định kỳ hàng tháng; nếu học sinh tự nguyện, nhà trường có thể thu một lần cho cả học kỳ hoặc cả năm học. Đối với cơ sở giáo dục mầm non, học phí được thu theo số tháng thực học. Đối với các cơ sở giáo dục phổ thông, học phí được thu 09 tháng/năm.

Các đơn vị có trách nhiệm tổ chức thu học phí và nộp Kho bạc Nhà nước để quản lý. Đơn vị sử dụng hóa đơn thu học phí theo quy định của Bộ Tài chính, cụ thể: Cơ sở giáo dục công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên, nộp toàn bộ số thu học phí vào Kho bạc Nhà nước để quản lý và sử dụng, nộp toàn bộ tiền thu học phí của các ngành nghề không được ngân sách nhà nước hỗ trợ vào ngân hàng thương mại để quản lý, sử dụng. Toàn bộ tiền lãi gửi ngân hàng thương mại được sử dụng để lập các quỹ hỗ trợ học sinh.

Đối với các khoản thu hộ-chi hộ và tổ chức các chương trình kỹ năng sống; các trường tổ chức lấy ý kiến thống nhất của phụ huynh học sinh bằng văn bản trước khi tổ chức thực hiện.

Tất cả các khoản thu các đơn vị phải thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản đến từng phụ huynh học sinh (nêu rõ nội dung các khoản thu theo quy định, khoản thu theo thỏa thuận và khoản thu hộ - chi hộ); khi thu phải cấp hóa đơn cho từng học sinh thông qua bộ phận tài vụ của nhà trường, **tuyệt đối không được giao cho giáo viên trực tiếp thu, chi tiền** và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị phải được công khai, thảo luận rộng rãi và dân chủ trong toàn thể đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong nhà trường (có lập biên bản và danh sách cán bộ, giáo viên, công nhân viên tham dự).

Đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung văn bản này, trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo Thường trực Ủy ban nhân dân huyện, thông qua Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện để kịp thời chỉ đạo giải quyết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Huyện ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND huyện (để báo cáo);
- Thường trực UBND huyện (CT, các PCT);
- Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.P.GDDT. 124



CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Hoài Phú

